

## 2-Giới Lìa Y Ngũ Qua Đêm:

Phật tại thành Vương xá, lúc đó Lục quần Tỳ kheo gởi y rồi đi khắp nơi, chỉ mặc y thượng hạ du hành các nước đến nỗi y rách không có oai nghi. Các cựu Tỳ kheo nhận y ký gởi này của Lục quần thường phải đem ra phơi, đập giũ rồi xếp đem cất lại như thế nên phế bỏ việc đọc tụng tọa thiền hành đạo. Có Tỳ kheo thiếu dục tri túc hành hạnh đầu đà thấy rồi tâm không vui liền quở trách Lục quần Tỳ kheo rằng: “Tại sao gọi là Tỳ kheo lại gởi y rồi đi khắp nơi... giống như trên cho đến câu phế bỏ việc đọc tụng tọa thiền hành đạo”, quở trách rồi đem việc này bạch Phật. Phật do nhân duyên này nhóm Tỳ kheo tăng rồi hỏi Lục quần Tỳ kheo: “Các thầy thật đã làm việc này phải không?” Đáp: “Thật vậy Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ kheo lại gởi y rồi đi khắp nơi... cho đến câu phế bỏ việc đọc tụng tọa thiền hành đạo”, quở trách rồi bảo các Tỳ kheo: “Do mười lợi nên kết giới cho các Tỳ kheo, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ kheo may y xong, y Ca-hi-na đã xả, trong ba y nếu lìa một y nào ngũ qua một đêm thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề, trừ Tăng yết ma.

Một đêm là từ mặt trời lặn qua đến hôm sau khi mặt trời chưa mọc. Trong ba y nếu lìa một y nào là lìa y Tăng-già-lê hoặc Uất-đa-la- tăng hoặc An-đà-hội. Trừ tăng yết ma là Tăng tác pháp yết ma cho lìa y vì nhân duyên. Do Trưởng lão Đại Ca diếp có nhân duyên để lại y Tăng-già-lê trong núi Kỳ-xà-quật, chỉ đắp y thượng hạ vào Trúc viên, lúc đó trời bỗng mưa lớn nên Trưởng lão không thể trở về núi Kỳ-xà-quật được. Đại Ca diếp nói với các Tỳ kheo: “Tôi vì có nhân duyên đã để y Tăng-già-lê lại trong núi Kỳ-xà-quật, giờ gặp mưa lớn không thể trở về được, phải lìa y Tăng-già-lê ngũ lại đây, tôi phải làm sao?” Các Tỳ kheo đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm Tỳ kheo tăng hỏi Đại Ca diếp rõ nguyên do rồi đủ lời khen ngợi giới và người trì giới, Phật bảo các Tỳ kheo: “Từ nay cho đồng một thuyết giới cùng trú xứ kết yết ma không lìa y”. Pháp yết ma lìa y là khi Tăng nhất tâm hòa hợp, một Tỳ kheo trong Tăng tác bạch yết ma như sau:

Đại-đức Tăng lắng nghe, đồng một bố tát cùng trú xứ này, trước đây Tăng đã kết giới đồng một bố tát, trong giới này trừ tụ lạc và giới tụ lạc, chỉ lấy chỗ đất trống và trú xứ. Nếu tăng đúng thời đến nghe, Tăng nên chấp thuận, Tăng nay đồng một bố tát cùng trú xứ kết giới không lìa y. Bạch như vậy.

Đại-đức Tăng lắng nghe, cùng trú xứ đồng một bố tát này, trước đây Tăng đã kết giới đồng một bố tát, trong giới này trừ tụ lạc và giới tụ lạc, chỉ lấy đất trống và trú xứ kết giới không lìa y. Các Trưởng lão nào chấp thuận cùng trú xứ đồng một bố tát kết giới không lìa y thì im lặng, ai không chấp thuận thì nói. Tăng đã kết cùng trú đồng một bố tát

làm yết ma không lia y xong rồi, Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy. Đây gọi là trừ Tăng yết ma.

Lại có trường hợp Tăng yết ma như Trưởng lão Xá-lợi-phất bệnh, muốn du hành các nước một tháng nhưng Tăng-già-lê nặng không thể mang theo. Trưởng lão nói với các Tỳ kheo: “Tôi muốn du hành một tháng, tôi có bệnh mà Tăng-già-lê lại nặng không thể mang theo, tôi phải làm sao?” Các Tỳ kheo đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp Tỳ kheo tăng, hỏi Xá-lợi-phất rõ nguyên do rồi đủ lời khen ngợi giới và người trì giới, Phật bảo các Tỳ kheo: “Từ nay cho các Tỳ kheo già bệnh làm yết ma một tháng không lia y Tăng-già-lê ngủ qua đêm”. Pháp xin yết ma là khi Tăng nhất tâm hòa hợp, Tỳ kheo già bệnh này trích bày vai hữu quỳ gối chấp tay bạch Tăng: “Các Trưởng lão nhớ nghĩ, tôi Tỳ kheo ..... già bệnh muốn du hành một tháng mà y Tăng-già-lê nặng, nay theo Tăng xin yết ma một tháng lia y Tăng-già-lê ngủ qua đêm (3 lần). Lúc đó Tăng nên trừ lượng: Nếu Tỳ kheo này nói là già bệnh mà thật không có già bệnh thì không nên cho, nếu thật là già bệnh thì nên cho; nếu nói là y Tăng-già-lê nặng mà thật không có nặng thì không nên cho, nếu là thật nặng thì nên cho. Pháp cho là khi Tăng nhất tâm hòa hợp, một Tỳ kheo trong Tăng tác bạch yết ma như sau:

Đại-đức Tăng lắng nghe, Tỳ kheo ..... già bệnh, muốn du hành một tháng mà y Tăng-già-lê nặng. Nếu tăng đúng thời đến nghe, Tăng nên chấp thuận, Tăng cho Tỳ kheo ..... già bệnh này yết ma một tháng không lia y Tăng-già-lê ngủ qua đêm. Bạch như vậy.

Như thế Bạch-nhị-yết-ma cho đến câu Tăng đã cho Tỳ kheo..... già bệnh này yết ma một tháng không lia y Tăng-già-lê ngủ qua đêm xong rồi. Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

Như thế cho đến xin chín tháng lia y cũng vậy; giống như xin lia y Tăng-già-lê, y Uất-đa-la-tăng, y An-đà-hội cũng vậy. Trong trú xứ này nếu chưa kết giới không lia y thì Tỳ kheo ở tụ lạc, y cũng ở tụ lạc, Tỳ kheo nên đến chỗ y; nếu Tỳ kheo ở A-lan-nhã, y ở tụ lạc thì Tỳ kheo nên đến chỗ y. Nếu đã kết giới không lia y, Tỳ kheo ở tụ lạc, y cũng ở tụ lạc thì Tỳ kheo nên đến chỗ y; nếu Tỳ kheo ở tụ lạc, y ở A-lan-nhã, Tỳ kheo nên ra khỏi giới tụ lạc; nếu Tỳ kheo ở A-lan-nhã, y ở tụ lạc thì Tỳ kheo nên đến chỗ y; nếu Tỳ kheo ở A-lan-nhã, y cũng ở A-lan-nhã thì không phạm.

Tụ lạc là bao gồm một nhà, hai nhà cho đến nhiều nhà, trong đó cư sĩ cùng vợ con ở chung với nhân dân. Tụ lạc phân biệt có một giới và khác giới, trong một nhà cũng phân biệt có một giới và khác giới:

Giới tụ lạc không nối tiếp nhau là chỗ mà gà bay đến được, chỗ quăng bỏ rác dơ, chỗ mà người có hổ thẹn đi đại tiểu tiện, chỗ mà cung tên bắn đến được. Nếu Tỳ kheo ở một tụ lạc, y lại ở trong một tụ lạc

khác thì Tỳ kheo nên mang y đến hay đi đến chỗ y hay thọ y khác; nếu không y mang y đến hay không đến chỗ y hay không thọ y khác thì khi trời vừa sáng Tỳ kheo phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Giới tụ lạc nối tiếp nhau là trong khoảng không gian của mười hay năm hai nấc thang hay chỗ đòn xe xoay chuyển được hay tụ lạc có hàng rào bao quanh bên ngoài đến đâu đều thuộc phạm vi trong giới. Giới trong đây bao gồm chỗ làm việc bên ngoài hàng rào, hay tụ lạc có hào bao quanh đến đâu đều thuộc phạm vi trong giới và cả chỗ đổ bỏ rác dơ. Nếu Tỳ kheo ở một tụ lạc, y lại ở trong một tụ lạc khác thì Tỳ kheo nên mang y đến hay đi đến chỗ y hay thọ y khác; nếu không y mang y đến hay không đến chỗ y hay không thọ y khác thì khi trời vừa sáng Tỳ kheo phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Đồng một tộc họ cũng phân biệt có một giới và khác giới, khác giới trong đây là cửa phòng, nhà ăn, trong sân, nhà xí, chỗ lấy nước. Nếu Tỳ kheo ở một tộc họ, y lại ở trong một tộc họ khác thì Tỳ kheo nên mang y đến hay đi đến chỗ y hay thọ y khác; nếu không y mang y đến hay không đến chỗ y hay không thọ y khác thì khi trời vừa sáng Tỳ kheo phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Nhà cũng phân biệt có một giới và khác giới, khác giới trong đây là cửa phòng, nhà ăn, trong sân, nhà xí và chỗ lấy nước. Nếu Tỳ kheo ở một nhà, y lại ở trong một nhà khác thì Tỳ kheo nên mang y đến hay đi đến chỗ y hay thọ y khác; nếu không y mang y đến hay không đến chỗ y hay không thọ y khác thì khi trời vừa sáng Tỳ kheo phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Lầu gác nhiều tầng cũng phân biệt có một giới và khác giới, khác giới trong đây là tầng dưới, tầng giữa là giới của tầng trên vì có một cửa ra vào; tầng giữa, tầng trên là giới của tầng dưới vì có một cửa ra vào; tầng dưới là giới của tầng giữa vì có một cửa ra vào. Nếu Tỳ kheo ở một tầng, y lại ở tầng khác thì Tỳ kheo nên mang y đến hay đi đến chỗ y hay thọ y khác; nếu không y mang y đến hay không đến chỗ y hay không thọ y khác thì khi trời vừa sáng Tỳ kheo phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề. Nếu lầu gác này thuộc của một người chủ thì không phạm.

Nhà ngoại đạo cũng phân biệt có một giới và khác giới, Các ngoại đạo như đệ tử của A-thi-tỳ-ni-kiền-tử, các phạm chí..., trừ năm chúng xuất gia của Phật, những người xuất gia khác đều gọi là ngoại đạo. Khác giới trong đây là cửa phòng, nhà ăn, trong sân, nhà xí và chỗ lấy nước. Nếu Tỳ kheo ở nhà một ngoại đạo, y lại ở trong nhà một ngoại đạo khác thì Tỳ kheo nên mang y đến hay đi đến chỗ y hay thọ y khác; nếu không y mang y đến hay không đến chỗ y hay không thọ y khác thì khi trời vừa sáng Tỳ kheo phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề. Nếu các ngoại đạo này đồng kiến, đồng luận thì không phạm.

Chỗ người luân hành (đi luân lưu khắp nơi) cũng có một giới và khác

giới, người luân hành bao gồm những người ca múa, hát xướng, hề, xiếc..., họ chở đồ vật trên xe to, vợ con trên xe nhỏ đi luân lưu khắp nơi trình diễn để kiếm sống. Khác giới trong đây là cửa ngăn, chỗ ăn uống, trong sân, nhà xí, chỗ lấy nước. Nếu Tỳ kheo ở một chỗ này, y lại ở trong một chỗ khác thì Tỳ kheo nên mang y đến hay đi đến chỗ y hay thọ y khác; nếu không y mang y đến hay không đến chỗ y hay không thọ y khác thì khi trời vừa sáng Tỳ kheo phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề. Nếu chỗ người luân hành thuộc về một người chủ quản thì không phạm.

Chỗ hội trường cũng có một giới và khác giới, khác giới trong đây là chỗ cửa phòng, nhà ăn, trong sân, nhà xí, chỗ lấy nước.

Nếu Tỳ kheo ở một hội trường này, y lại ở trong hội trường khác thì Tỳ kheo nên mang y đến hay đi đến chỗ y hay thọ y khác; nếu không y mang y đến hay không đến chỗ y hay không thọ y khác thì khi trời vừa sáng Tỳ kheo phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Nhà có sân rộng cũng có một giới và khác giới, khác giới trong đây là chỗ cửa phòng, nhà ăn, trong sân, nhà xí, chỗ lấy nước. Nếu Tỳ kheo ở một sân nhà này, y lại ở trong một sân nhà khác thì Tỳ kheo nên mang y đến hay đi đến chỗ y hay thọ y khác; nếu không y mang y đến hay không đến chỗ y hay không thọ y khác thì khi trời vừa sáng Tỳ kheo phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Nhà có vườn cũng có một giới và khác giới, khác giới trong đây là chỗ cửa phòng, nhà ăn, trong sân, nhà xí, chỗ lấy nước. Nếu Tỳ kheo ở một vườn nhà này, y lại ở trong một vườn nhà khác thì Tỳ kheo nên mang y đến hay đi đến chỗ y hay thọ y khác; nếu không y mang y đến hay không đến chỗ y hay không thọ y khác thì khi trời vừa sáng Tỳ kheo phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Giới xe cũng có một giới và khác giới, khác giới trong đây là giới ở trước xe là chỗ mà quơ cây gậy tới được trong xe, giới trong xe là chỗ mà quơ cây gậy ra tới phía trước được, giới sau xe là chỗ mà quơ cây gậy tới được trong xe. Nếu Tỳ kheo ở một giới xe này, y lại ở trong một giới xe khác thì Tỳ kheo nên mang y đến hay đi đến chỗ y hay thọ y khác; nếu không y mang y đến hay không đến chỗ y hay không thọ y khác thì khi trời vừa sáng Tỳ kheo phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Giới thuyền cũng có một giới và khác giới, khác giới trong đây là chỗ cột thuyền, neo thuyền, khoang thuyền... Nếu Tỳ kheo ở một giới thuyền này, y lại ở trong một giới thuyền khác thì Tỳ kheo nên mang y đến hay đi đến chỗ y hay thọ y khác; nếu không y mang y đến hay không đến chỗ y hay không thọ y khác thì khi trời vừa sáng Tỳ kheo phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Giới cây không nối tiếp nhau là chỗ bóng mát khi mặt trời đứng bóng, chỗ cành lá mà nước mưa không rơi xuống được. Nếu Tỳ kheo ở dưới một cây này, y lại ở dưới một cây khác thì Tỳ kheo nên mang y đến hay

đi đến chỗ y hay thọ y khác; nếu không y mang y đến hay không đến chỗ y hay không thọ y khác thì khi trời vừa sáng Tỳ kheo phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Giới cây nối tiếp nhau là chỗ cành lá của các cây giao nhau cho đến một Câu-lô-xá, trong đây tùy ý để y ở chỗ nào đến khi trời sáng

đều không phạm. Chỗ tàng cây che phủ phạm vi bốn mươi chín tầm như Tỳ kheo gánh y cho hòa thượng, A-xà-lê đi giữa đường cách nhau trước hay sau khoảng bốn mươi chín tầm không lìa nhau đều không phạm, nếu quá bốn mươi chín tầm thì khi trời vừa sáng đều phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề.

Có các Tỳ kheo mang y bát để một chỗ, nằm ở bên y, nếu có Tỳ kheo nào đứng dậy bỏ đi, lìa chỗ có thể trở lại lấy y, khi trời vừa sáng liền phạm Ni-tát-kỳ Ba-dật-đề. Có Tỳ kheo nằm giữa hai giới, nếu y lìa thân đến một tấc rơi vào giới khác thì phạm Đột-kiết-la, nếu cheo y con dính trên thân thì không phạm.